

# Thu hút nguồn lực tài chính ngoài ngân sách cho các trường đại học công lập khu vực Bắc Trung Bộ

NGUYỄN HOÀI NAM\*

Việc tìm kiếm các nguồn lực bổ sung cho nguồn ngân sách nhà nước (NSNN) của các trường đại học, đặc biệt là các trường đại học công lập (ĐHCL) là một trong những xu hướng nổi bật của giáo dục đại học (GDĐH) toàn cầu trong những năm gần đây. Tuy nhiên, với 17 trường ĐHCL khu vực Bắc Trung Bộ, do chưa có cơ chế, chính sách đủ mạnh, nên còn gặp rất nhiều khó khăn để thu hút các nguồn tài chính ngoài NSNN. Tăng cường huy động các nguồn lực tài chính, hướng tới phát triển nhanh, toàn diện và bền vững đã trở thành một yêu cầu cấp thiết đối với các trường ĐHCL khu vực Bắc Trung Bộ.

## CƠ SỞ THU HÚT NGUỒN TÀI CHÍNH NGOÀI NGÂN SÁCH CHO CÁC TRƯỜNG ĐHCL

### Thu hút nguồn tài chính từ người học

Người theo học ở các trường đại học thường dưới nhiều hình thức khác nhau, có thể theo học hệ chính quy, hệ phi chính quy, hệ sau đại học hoặc là dưới các lớp học bồi dưỡng. Theo học dù dưới bất kỳ hình thức nào, thì nhà trường cũng nhận được khoản học phí, lệ phí của người học. Cùng với chi phí về nơi ở, ăn uống, các chi phí sinh hoạt và một số khoản lệ phí khác, như lệ phí tuyển sinh... thì học phí là thành phần chủ yếu của tổng chi phí cho việc tham dự chương trình học của sinh viên và gia đình họ phải trả cho GDĐH. Trong những chi phí kể trên, thì học phí chiếm khoản lớn nhất, nên cũng là đòi hỏi có tính chất quyết định đối với sinh viên.

Đối với trường ĐHCL, có nhiều cách thức xây dựng mức học phí, nhưng phổ biến là lãnh đạo nhà trường xây dựng học phí với việc xét duyệt của các viên chức chính phủ. Khi xây dựng các mức học phí cho trường công, các trường thường căn cứ vào những cơ sở là: Tỷ lệ phần trăm của chi phí trên đầu sinh viên; Mức học phí mà các trường cùng loại, cùng cấp hiện đang thu; Những chỉ số kinh tế tổng

quát, chẳng hạn như: GDP trên đầu người hoặc thu nhập bình quân của dân trong vùng.

### Thu hút nguồn tài chính từ các tổ chức mua và sử dụng dịch vụ

Cụ thể là các khoản thu từ phục vụ đời sống sinh hoạt hàng ngày cho người học thông qua phát triển các căn tin, nhà ăn, chỗ ở; Các hoạt động dịch vụ trông giữ xe của những đối tượng đến trường học tập và làm việc...; Cung cấp các sách vở, tài liệu phục vụ học tập, nghiên cứu hàng ngày; Tổ chức các mô hình tham quan, dã ngoại trong những dịp nghỉ từ các trường đại học của Anh, Mỹ... cũng là một trong những hoạt động nhằm tăng nguồn thu dịch vụ của nhà trường mà các nước đang phát triển có thể học hỏi.

Trong quá trình phát triển, các doanh nghiệp, các tổ chức phải cạnh tranh với nhau để tồn tại, việc có được những công nghệ hiện đại trong quản lý, điều hành hay tổ chức sản xuất sẽ giúp các đơn vị này có được những ưu thế trên thị trường. Chính vì thế, việc phối hợp giữa trường đại học với các tổ chức doanh nghiệp ngoài nhà trường trong thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn, nghiên cứu ứng dụng, một mặt, giúp cho doanh nghiệp đạt được những mục tiêu trong quá trình phát triển, mặt khác, đem lại nguồn thu tài chính cũng như danh tiếng của nhà trường.

Cùng với đó là nguồn tài chính từ các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân trong xã hội được hình thành qua các hoạt động sau: Tham gia xây dựng các chương trình, học liệu, nghiên cứu và chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ; Các doanh nghiệp đặt hàng với trường đại học về đào tạo, bồi dưỡng thông

\* TS., Trường Đại học Vinh

**BẢNG 1: QUY MÔ VÀ CƠ CẤU NGUỒN THU NGOÀI NGÂN SÁCH CỦA CÁC TRƯỜNG ĐHCL Ở BẮC TRUNG BỘ**

Nguồn thu	ĐH Vinh		ĐH Hà Tĩnh		ĐH-SPKT Vinh	
	Số lượng (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
Tổng thu năm 2016	459,955	100	23,341	100	114,347	100
Người học	300,828	65,41	17,311	73,91	97,325	85,11
Thu các khoản dịch vụ	9,524	2,07	6,030	26,08	6,460	5,65
Thu sự nghiệp khác	149,603	32,52	-	-	10,562	9,24
<b>Tổng thu năm 2017</b>	<b>453,808</b>	<b>100</b>	<b>24,267</b>	<b>100</b>	<b>120,012</b>	<b>100</b>
Người học	318,559	70,19	20,154	83,33	101,231	84,35
Thu các khoản dịch vụ	10,383	2,29	4,113	16,67	7,346	6,12
Thu sự nghiệp khác	124,866	27,52	-	-	11,435	9,53
<b>Tổng thu năm 2018</b>	<b>418,192</b>	<b>100</b>	<b>22,583</b>	<b>100</b>	<b>126,097</b>	<b>100</b>
Người học	322,706	77,17	20,032	88,89	105,309	83,51
Thu các khoản dịch vụ	12,427	2,97	2,551	11,11	7,981	6,33
Thu sự nghiệp khác	83,059	19,86	-	-	12,807	10,16

Nguồn: Kết quả điều tra của tác giả năm 2019

qua các chương trình bồi dưỡng kiến thức, nâng cao trình độ cán bộ quản lý và người lao động của doanh nghiệp; Doanh nghiệp thực hiện những hoạt động mang tính động viên hỗ trợ các trường đại học; Các doanh nghiệp tổ chức các hoạt động định hướng nghề nghiệp cho sinh viên.

**Thu hút nguồn tài chính từ sự nghiệp khác**

Nguồn vốn vay của tổ chức tín dụng, các ngân hàng thương mại, ngân hàng phát triển...; Nguồn vốn từ hoạt động sinh lời thông qua mua bán chứng khoán, cho thuê phương tiện cơ sở vật chất của nhà trường hay các giải thưởng, hoạt động nghiên cứu khoa học...; Nguồn thu từ các tổ chức chính phủ và tư nhân quốc tế.

**THỰC TRẠNG THU HÚT NGUỒN TÀI CHÍNH NGOÀI NGÂN SÁCH CỦA MỘT SỐ TRƯỜNG ĐHCL KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ**

Theo điều tra, khảo sát của tác giả tại 3 trường ĐHCL khu vực Bắc Trung Bộ, gồm: Đại học Vinh, Đại học Hà Tĩnh và Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh trong giai đoạn 2016-2018 về thu hút nguồn tài chính ngoài NSNN, cho kết quả như Bảng 1 và tốc độ tăng thu ngoài ngân sách, cho kết quả như Bảng 2.

**Về cơ cấu nguồn tài chính ngoài ngân sách tại 3 trường đại học theo điều tra, khảo sát**

Trường Đại học Vinh: tổng thu ngoài ngân sách có xu hướng giảm trong giai đoạn từ năm 2016 đến 2018. Cụ thể: năm 2016, tổng nguồn thu ngoài ngân sách của Trường là 459,95 tỷ đồng, thì đến năm 2018, con số này chỉ là 418,192 tỷ đồng (bằng 90,92% năm 2016). Trong đó, nguồn thu từ người học có xu hướng tăng, từ 65,41% (năm 2016) lên 77,17% (năm 2018); nguồn thu sự nghiệp có xu hướng giảm dần, từ 32,52% (năm 2016) xuống còn 19,86% năm (2018); nguồn thu từ các khoản dịch vụ tương đối ổn định (2%-3%).

Trường Đại học Hà Tĩnh: nguồn thu ngoài NSNN tương đối ổn định trong giai đoạn 2016-2018. Cụ thể, năm 2016 là 23 tỷ đồng (chiếm 73,91%), năm 2018 là

22,5 tỷ đồng (chiếm 88,89%); khoản thu sự nghiệp của Trường trong giai đoạn này không đáng kể.

Trong khi đó, quy mô và cơ cấu nguồn thu ngoài ngân sách của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh là tương đối ổn định trong giai đoạn 2016-2018. Tuy nhiên, nguồn thu vẫn chủ yếu là từ người học (83,51-85,11%), nguồn thu từ dịch vụ và sự nghiệp khác rất thấp (14,89%-16,49%).

**Về tốc độ tăng thu ngoài ngân sách của 3 trường đại học qua điều tra, khảo sát**

Đối với Trường Đại học Vinh: tốc độ tăng nguồn thu ngoài ngân sách có xu hướng giảm trong giai đoạn 2016-2018. Tốc độ tăng nguồn thu năm 2016 chỉ bằng 98,66% năm 2016, con số này năm 2018 chỉ bằng 92,15% năm 2017. Trong đó, tốc độ tăng khoản thu từ người học năm 2017 bằng 107,31% năm 2016, năm 2018 bằng 109,94% năm 2017; tốc độ tăng khoản thu sự nghiệp có xu hướng giảm trong giai đoạn năm 2016-2018, nếu năm 2017 khoản thu sự nghiệp năm 2017 chỉ bằng 84,62% năm 2017, năm 2018 chỉ bằng 72,16% năm 2017.

Trường Đại học Hà Tĩnh: nguồn thu ngoài ngân sách tương đối ổn định. Tốc độ tăng nguồn thu năm 2017 bằng 104,34% năm 2016, năm 2018 bằng 93,75% năm 2017.

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh: tốc độ tăng nguồn thu ngoài NSNN không đáng kể trong giai đoạn 2016-2018.

Như vậy, thu hút nguồn tài chính ngoài ngân sách đã có tác động rõ nét đến cơ cấu nguồn tài chính cho đào tạo của các trường ĐHCL khu vực Bắc Trung Bộ theo hướng tỷ trọng nguồn thu từ người học có xu hướng tăng lên, trong khi nguồn thu sự nghiệp và thu từ dịch vụ là không đáng kể. Đây là một trong những điểm nghẽn của trường ĐHCL nói chung và trường ĐHCL khu vực Bắc Trung Bộ nói riêng.

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP CẦN THỰC HIỆN**

Để đẩy mạnh huy động các nguồn lực tài chính ngoài NSNN cho giáo dục ĐHCL ở khu vực Bắc Trung Bộ, theo tác giả cần thực hiện các giải pháp sau:

*Một là, cải thiện khả năng đóng góp của người dân*

Cùng với chính sách phát triển kinh tế, để cải thiện khả năng đóng góp tài chính

từ người học, việc hoàn thiện chính sách tín dụng cho học sinh, sinh viên là vấn đề cần thiết. Cần nâng cao mức cho vay đối với học sinh, sinh viên bởi với những gia đình nghèo, mức vay vốn như hiện nay là thấp, sinh viên khó có khả năng chi trả học phí và các khoản chi tiêu đảm bảo cuộc sống trong quá trình học tập. Vì thế, mức cho vay đối với sinh viên cũng cần phải tính đến họ học ở trường nào, khu vực nào, đặc biệt với những đặc thù khó khăn về kinh tế của các tỉnh Bắc Trung Bộ, thì cần áp dụng mức học phí bao nhiêu để giúp sinh viên có điều kiện học tập. Bên cạnh đó, cần hoàn thiện phương thức, hình thức cho vay, thời gian giải ngân và thu nợ để đảm bảo người sử dụng vốn vay có trách nhiệm hoàn trả, bảo toàn vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

*Hai là, tăng cường hợp tác giữa các trường đại học với doanh nghiệp*

Muốn huy động được nguồn tài chính từ doanh nghiệp vào quá trình đào tạo, cần tăng cường sự hợp tác giữa các trường đại học với doanh nghiệp. Để tăng cường hợp tác với doanh nghiệp, các trường ĐHCL khu vực Bắc Trung Bộ cần thành lập trung tâm quan hệ với doanh nghiệp, giúp quản lý các hoạt động hợp tác được thống nhất, bảo đảm tính chuyên môn hóa và hiệu quả quản lý. Trung tâm quan hệ với doanh nghiệp không thể hoạt động độc lập, mà phải kết hợp chặt chẽ với mạng lưới cán bộ quản lý, giảng viên, cựu sinh viên. Ngoài ra, trường đại học cần xây dựng các chính sách quy định chung về các hình thức, nội dung, cơ chế hợp tác, các hình sách

**BẢNG 2: TỐC ĐỘ TĂNG THU NGOÀI NGÂN SÁCH CỦA CÁC TRƯỜNG ĐHCL Ở BẮC TRUNG BỘ (ĐƠN VỊ: %)**

TT	Chỉ tiêu	Cơ cấu			Tốc độ	
		2016	2017	2018	17/16	18/17
<b>1</b>	<b>Cơ cấu và tốc độ tăng nguồn thu của ĐH Vinh qua các năm</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>98,6636</b>	<b>92,1</b>
1.1	Người học	65,41	70,19	77,17	107,308	109,9
1.2	Thu các khoản dịch vụ	2,07	2,29	2,97	110,628	129,9
1.3	Thu sự nghiệp khác	32,52	27,52	19,86	84,6248	72,1
<b>2</b>	<b>Cơ cấu và tốc độ tăng nguồn thu của trường ĐH Hà Tĩnh</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>104,348</b>	<b>93,9</b>
2.1	Người học	73,91	83,33	88,89	112,745	106,9
2.2	Thu các khoản dịch vụ	26,08	16,67	11,11	63,9187	66,6
2.3	Thu sự nghiệp khác	-	-	-	-	-
<b>3</b>	<b>Cơ cấu và tốc độ tăng nguồn thu của trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật Vinh</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>104,95</b>	<b>105,9</b>
3.1	Người học	85,11	84,35	83,51	104,0134	104,0
3.2	Thu các khoản dịch vụ	5,65	6,12	6,33	113,7152	108,6
3.3	Thu sự nghiệp khác	9,24	9,53	10,16	108,2655	111,9

Nguồn: Kết quả điều tra của tác giả, năm 2019

đãi ngộ, biện pháp bảo đảm chất lượng trong các mối quan hệ giữa nhà trường và doanh nghiệp.

*Ba là, nâng cao năng lực nội sinh của các trường ĐHCL ở Bắc Trung Bộ*

Thực tiễn cho thấy, việc đa dạng hóa các nguồn tài chính có mối liên hệ chặt chẽ với đa dạng hóa đào tạo và nghiên cứu của các nhà trường. Để huy động được nguồn tài chính ngoài NSNN, đòi hỏi các trường ĐHCL ở Bắc Trung Bộ phải nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, đổi mới cơ cấu đào tạo nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo, hoàn thiện tổ chức bộ máy, xây dựng và phát triển các khoa, bộ môn, ngành nghề đào tạo, xây dựng nội dung chương trình, giáo trình đào tạo gắn với nhu cầu thực tiễn, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tư vấn và chuyển giao tri thức, tăng cường xây dựng cơ sở vật chất để nâng cao tính cạnh tranh đào tạo của trường ĐHCL ở Bắc Trung Bộ trong điều kiện kinh tế thị trường. □

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Quốc hội (2018). *Luật Giáo dục đại học*, số 34/2018/QH14, ngày 19/11/2018
- Chính phủ (2006). *Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, ngày 25/04/2006 quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập*
- Chính phủ (2010). *Nghị định số 49/2010/NĐ-CP, ngày 14/05/2010 quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015*
- Chính phủ (2015). *Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, ngày 02/10/2015 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021*
- Chính phủ (2015). *Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012). *Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT, ngày 10/09/2012 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân*
- Đỗ Thị Bích Loan (2008). *Các biện pháp huy động nguồn tài chính trong đầu tư phát triển GDĐH Việt Nam*, Viện Khoa học giáo dục Việt Nam